

Số: /KH-SGDĐT

Vĩnh Long ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phổ cập bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em,
học sinh giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Quyết định số 4501/QĐ-BGDĐT, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 4501/QĐ-BGDĐT, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch Phổ cập bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, tổ chức, cá nhân và cộng đồng về thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em, học sinh; tạo môi trường học tập, vui chơi và sinh sống an toàn cho trẻ em, học sinh giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em, học sinh bị tử vong do đuối nước gây ra.

- Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em, học sinh. Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu và loại bỏ các yếu tố nguy cơ gây tai nạn đuối nước trẻ em, học sinh trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên ở các trường học về công tác phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em, học sinh.

2. Yêu cầu

- Triển khai rộng rãi trong các cơ sở giáo dục và nhân dân.

- Công tác phối hợp phải chặt chẽ, chu đáo, thực hiện tốt với phương châm “An toàn - Hiệu quả - Bổ ích”.

- Huy động mọi nguồn lực, nhất là công tác xã hội hóa để thực hiện hiệu quả công tác phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh.

- Trong quá trình thực hiện chú ý đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của ngành Y tế.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em, học sinh.

- Tổ chức có hiệu quả mô hình quản lý rủi ro dựa vào cộng đồng. Đặc biệt, xác định việc dạy học bơi trong trường học là một trong những giải pháp hữu hiệu nhằm góp phần hạn chế tình trạng đuối nước đối với học sinh và trẻ em, học sinh nâng cao sức khỏe, giáo dục thể chất có hiệu quả.

- Trang bị cho các em kiến thức cơ bản về an toàn nước, kỹ năng cơ bản của môn bơi, đảm bảo cho trẻ em, học sinh được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em, học sinh bị đuối nước.

- Tạo thành phong trào rộng khắp để tất cả mọi người hăng hái tham gia tập luyện môn bơi. Nâng cao sức khỏe và phòng ngừa tai nạn sông nước bằng biện pháp tích cực và chủ động.

- Kêu gọi sự đóng góp và nâng cao trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng xã hội đầu tư cơ sở vật chất cùng thực hiện công tác phổ cập bơi, góp phần phòng chống tai nạn cho trẻ em, học sinh.

2. Chỉ tiêu

2.1. Giai đoạn 2021 - 2023

2.1.1. Phổ cập bơi

Hạn chế tình trạng trẻ em, học sinh bị đuối nước hằng năm, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em, học sinh tại gia đình, trường học, cộng đồng.

* Phân đầu đạt tỉ lệ học sinh tiểu học:

- Ở các cơ sở giáo dục có hồ bơi:

+ Tối thiểu 75% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Tối thiểu 55% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp còn lại: Tối thiểu 45% của tổng số học sinh các khối lớp biết bơi.

- Các cơ sở giáo dục còn lại:

+ Tối thiểu 40% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Tối thiểu 30% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp còn lại: Tối thiểu 20 % của tổng số học sinh các khối lớp biết bơi.

* Phân đầu đạt tỉ lệ học sinh THCS: Tối thiểu 70% của tổng số học sinh các khối lớp tại mỗi cơ sở giáo dục biết bơi.

* Phân đầu đạt tỉ lệ học sinh THPT: Tối thiểu 75% của tổng số học sinh các khối lớp tại mỗi cơ sở giáo dục biết bơi.

* 100% giáo viên Giáo dục thể chất trong toàn tỉnh được tập huấn bơi.

2.1.2. Kỹ năng phòng chống đuối nước

- 100% các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh.

- Tối thiểu 50% học sinh tiểu học), 70% học sinh trung học cơ sở, 80% học sinh trung học phổ thông có kỹ năng an toàn trong môi trường nước và có kỹ năng tự cứu đuối (tính theo từng cơ sở giáo dục).

- 100% học sinh đảm bảo các qui định về an toàn khi tham gia giao thông đường thủy.

- 100% giáo viên Giáo dục thể chất toàn tỉnh được tập huấn kỹ năng cứu đuối.

2.1.3. Công tác đầu tư và hoạt động hồ bơi

- Khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân đầu tư xây dựng hồ bơi trong nhà trường.

- 100% số hồ bơi công cộng, hồ bơi tư nhân được cấp phép bảo đảm các quy định an toàn.

2.2. Giai đoạn 2024 - 2025

2.2.1. Phổ cập bơi

Hạn chế tình trạng trẻ em, học sinh bị đuối nước hằng năm, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em, học sinh tại gia đình, trường học, cộng đồng.

* Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh tiểu học:

- Ở các cơ sở giáo dục có hồ bơi:

- + Tối thiểu 80% học sinh lớp 5 biết bơi.

- + Tối thiểu 60% học sinh lớp 4 biết bơi.

- + Các khối lớp còn lại: Tối thiểu 50% của tổng số học sinh các khối lớp biết bơi.

- Các cơ sở giáo dục còn lại:

- + Tối thiểu 45% học sinh lớp 5 biết bơi.

- + Tối thiểu 35% học sinh lớp 4 biết bơi.

- + Các khối lớp còn lại: Tối thiểu 25 % của tổng số học sinh các khối lớp biết bơi.

* Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh THCS: Tối thiểu 75% của tổng số học sinh các khối lớp tại mỗi cơ sở giáo dục biết bơi.

* Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh THPT: Tối thiểu 80% của tổng số học sinh các khối lớp tại mỗi cơ sở giáo dục biết bơi.

2.2.2. Kỹ năng phòng chống đuối nước

- 100% các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh.

- Tối thiểu 50% học sinh tiểu học, 70% học sinh trung học cơ sở, 80% học sinh trung học phổ thông có kỹ năng an toàn trong môi trường nước và có kỹ năng tự cứu đuối (tính theo từng cơ sở giáo dục).

- 100% học sinh có kỹ năng phòng, chống đuối nước khi tham gia các phương tiện giao thông đường thủy.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giai đoạn 2021 - 2023

1.1. Nhiệm vụ: Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức

Giải pháp:

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cá nhân về phòng, chống đuối nước học sinh; tuyên truyền gắn với các hoạt động vui chơi ngoại khóa; lồng ghép tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước học sinh với việc tuyên truyền các chương trình quốc gia về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khu vực có sông, suối, các bến phà, bến đò ngang...

- Xây dựng, phát triển, số hóa các tài liệu tuyên truyền, tài liệu hướng dẫn các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước học sinh.

- Triển khai đồng bộ các tài liệu, video hướng dẫn của Bộ GDĐT đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức dạy học sinh bơi an toàn, kỹ năng về phòng, chống đuối nước học sinh, kỹ năng sơ cấp cứu khi bị tai nạn thương tích, bị đuối nước cho cán bộ, giáo viên các trường học. Đặc biệt quan tâm các vùng trọng điểm, vùng có tỷ lệ đuối nước cao.

- Vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát con, em mình, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa bão và các đợt thiên tai.

- Phối hợp với ngành chức năng tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, tổ chức giải bơi và hội thi bơi cứu đuối cho học sinh.

1.2. Nhiệm vụ: Tăng cường công tác lãnh đạo, tổ chức và quản lý

Giải pháp:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của thủ trưởng đơn vị với công tác phòng, chống, tai nạn thương tích và đuối nước học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch, các văn bản hướng dẫn về phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh; tiếp tục thực hiện tốt các văn bản quy định hướng dẫn về xây dựng cộng đồng an toàn, trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích do Bộ Y tế, Bộ GDĐT quy định.

- Liên kết với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo công tác kết hợp giữa phòng GDĐT, các trường THPT, THCS&THPT với trung tâm TDTT ở các địa phương trong việc hỗ trợ, phối hợp thực hiện công tác phổ cập bơi cho trẻ em và học sinh

- Tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp thực hiện trong các năm tiếp theo.

1.3. Nhiệm vụ: Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em

Giải pháp:

- Duy trì và tăng cường các hoạt động ngoại khóa cho học sinh tại nhà trường để giáo dục các kỹ năng và các biện pháp phòng tránh tai nạn đuối nước khi vui chơi và trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày như: không chơi gần sông, suối, ao hoặc các khu vực có nước, khu vực có nguy cơ sạt lở khi không có người lớn đi cùng. Dạy các kỹ năng gọi cấp cứu khi có bạn bị tai nạn đuối nước.

- Tổ chức tập huấn về sơ cấp cứu, kỹ thuật cấp cứu đuối nước cho giáo viên giáo dục thể chất. Tổ chức dạy bơi, các kỹ năng an toàn, phòng, chống đuối nước cho học sinh. Đưa nội dung giáo dục phòng, chống đuối nước vào chương trình giảng dạy ngoại khóa ở bậc tiểu học và trung học cơ sở (phần tự chọn).

- Phát động phong trào học bơi, dạy bơi an toàn cho học sinh; tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh trong dịp hè ở những địa bàn trọng điểm về đuối nước.

- Tổ chức các giải bơi, hội thi bơi lội, thi tìm hiểu về những kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi trong nhà trường.

1.4. Nhiệm vụ: Kiện toàn và phối hợp phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước

Giải pháp:

- Các đơn vị trường học tiếp tục tham mưu dành quỹ đất và vận động xã hội hóa để đầu tư xây dựng bể bơi. Vận động, kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng hồ bơi kiên cố, hồ bơi lắp ghép di động tại để thực hiện chương trình phổ cập bơi rộng khắp và hiệu quả.

- Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có chế độ miễn giảm tiền thuê hồ bơi, tiền học phí cho học sinh phổ thông và tạo điều kiện cho các trường học thực hiện chương trình dạy bơi cho học sinh.

- Thực hiện thu thập thông tin, tổng hợp báo cáo các vấn đề liên quan tới phòng, chống tai nạn đuối nước trong học sinh hằng quý, 6 tháng và báo cáo năm; đồng thời báo cáo các trường hợp tai nạn đuối nước đột xuất tại đơn vị. Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Giai đoạn 2024-2025

2.1. Nhiệm vụ: Hoàn thiện các hoạt động truyền thông về phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh

Giải pháp:

- Thiết lập hệ thống truyền thông thống nhất trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó, các địa phương linh hoạt, sáng tạo các phương pháp truyền thông có hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phát triển mạnh mẽ kho dữ liệu số về tài liệu, video hướng dẫn phục vụ công tác phổ cập bơi.

- Phối hợp nhịp nhàng với các Sở, ngành liên quan trong công tác truyền truyền, giáo dục kiến thức về phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh.

2.2. Nhiệm vụ: Nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên giáo dục thể chất về công tác phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh

Giải pháp:

- Tổ chức tập huấn nâng cao cho những giáo viên cốt cán phụ trách công tác phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh tại các cơ sở giáo dục.
- Tiếp tục tổ chức tập huấn về sơ cấp cứu, kỹ thuật cấp cứu đuối nước cho giáo viên giáo dục thể chất.
- Đẩy mạnh việc đưa nội dung bơi vào chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục.
- Tổ chức các giải thi đấu có môn bơi cho giáo viên trong tỉnh.

2.3. Nhiệm vụ: Nâng cao chất lượng về kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong nước cho trẻ em và học sinh

Giải pháp:

- Phát triển mạnh mẽ các câu lạc bộ bơi trong trường học.
- Đẩy mạnh việc đưa nội dung bơi vào chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục.
- Đưa môn bơi vào tổ chức thi đấu thường xuyên tại các giải thể thao các cấp, đặc biệt là Hội khỏe Phù Đổng.
- Rà soát, đánh giá chính xác kết quả đạt được sau các giai đoạn thực hiện, từ đó đưa ra những giải pháp để phát huy những ưu điểm và khắc phục các hạn chế để giai đoạn tiếp theo đạt được hiệu quả tốt hơn.

2.4. Nhiệm vụ: Đẩy mạnh công tác xã hội hóa cho phong trào phổ cập bơi cho trẻ em và học sinh

Giải pháp:

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan hỗ trợ, hướng dẫn giúp việc kêu gọi cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng hồ bơi trong trường học đạt hiệu quả.
- Đẩy mạnh nguồn lực nâng cao chất lượng trang thiết bị phục vụ công tác phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước cho trẻ em và học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giai đoạn thực hiện

1.1. Giai đoạn 2021 - 2023

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, văn bản của Bộ, ngành trung ương, Kế hoạch phổ cập bơi phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh của ngành giai đoạn 2021 – 2025 đến các đơn vị trực thuộc.
- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của thủ trưởng đơn vị đối với công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh. Xác định rõ đây là trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị.

- Lồng ghép mục tiêu phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh vào kế hoạch hoạt động hằng năm của đơn vị.
- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như đài phát thanh, truyền hình hoặc trong các buổi sinh hoạt Đoàn, Đội, hoạt động ngoại khóa...
- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp như phát thanh học đường, sinh hoạt Đội, hoạt động ngoại khóa, website của đơn vị,...
- Phối hợp với ngành chuyên môn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giáo dục thể chất nhằm nâng cao hiểu biết, kỹ năng về phòng chống đuối nước cho trẻ em, học sinh.
- Tổ chức khảo sát, thống kê thực trạng trẻ em, học sinh từ 6 - 17 tuổi biết bơi và chưa biết bơi tại các đơn vị trực thuộc; phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các lớp phổ cập bơi.
- Phối hợp xây dựng chương trình, giáo án giảng dạy mẫu, phim tài liệu về kỹ thuật bơi cho trẻ em từ chưa biết bơi đến biết bơi, kỹ năng cứu đuối và sơ cấp cứu; các trường có điều kiện, mạnh dạn đưa nội dung bơi vào chương trình GDPT 2018
- Tăng cường công tác phối hợp tổ chức lớp tập huấn kiến thức dạy trẻ em, học sinh bơi an toàn, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu khi bị tai nạn đuối nước trẻ em cho giáo viên.
- Tiếp tục phối hợp với ngành chuyên môn tổ chức các lớp phổ cập bơi và giải bơi học sinh theo kế hoạch.

1.2. Giai đoạn 2024 - 2025

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền theo nội dung công tác tuyên truyền đã nêu trong kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.
- Tiếp tục phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động hồ bơi tại trường học.
- Tiếp tục thực hiện công tác phối hợp bồi dưỡng nâng cao kỹ năng cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất tham gia công tác phổ cập bơi.
- Tiếp tục phối hợp tổ chức các lớp phổ cập bơi lồng ghép vào hoạt động sinh hoạt hè tại các cơ sở giáo dục.
- Tổ chức các nội dung thi đấu môn Bơi trong Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp huyện và cấp tỉnh năm 2024.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Giao phòng GDTrH-GDTrH chủ trì, phòng GDTH-MN phối hợp đề tham mưu công tác phối hợp với các ngành liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh, cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh, chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền vào những tháng trước khi nghỉ hè.

- Tổ chức khảo sát học sinh biết bơi, chưa biết bơi trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong toàn ngành.

- Phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch Tập huấn kỹ năng bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước cho đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục; kiểm tra hoạt động các hồ bơi tư nhân.

- Phối hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã Hội xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phổ cập bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh hàng năm, đặc biệt chú điểm trong dịp sinh hoạt hè trong các trường tiểu học và trung học cơ sở. Tăng cường các giải pháp giáo dục kỹ năng sống, ý thức tự phòng tránh, không để xảy ra tình trạng đuối nước khi đi chơi, nhất là tình trạng tắm sông, hồ tập thể. Đồng thời, hướng dẫn cho học sinh các phương pháp cứu đuối và sơ, cấp cứu người bị tai nạn đuối nước.

- Phối hợp Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức các hoạt động phòng chống đuối nước và dạy bơi cho học sinh trên địa bàn tỉnh.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn và giảng dạy do ngành chuyên môn tổ chức.

- Đề xuất xây dựng thí điểm mô hình học sinh toàn trường biết bơi và nhân rộng mô hình phòng, chống đuối nước học sinh trong toàn ngành.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm.

2.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ kế hoạch của ngành, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với cơ quan, đơn vị và đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền; chủ động thực hiện thống kê số lượng học sinh biết và chưa biết bơi để nắm tình hình và chủ động tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp phổ cập bơi trong điều kiện của đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục kiến thức, trang bị kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước, kỹ năng bơi an toàn, an toàn trong môi trường nước, an toàn trong thiên tai, bão lũ.

- Triển khai các tài liệu, video hướng dẫn về dạy bơi và kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước của Bộ GDĐT đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh (*Sở GDĐT sẽ gửi các tài liệu, video hướng dẫn đến các đơn vị sau khi nhận được từ Bộ GDĐT*).

- Khảo sát điều kiện của nhà trường, lấy ý kiến của phụ huynh học sinh, mạnh dạn đưa nội dung bơi vào môn giáo dục thể chất trong chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu ngành, địa phương thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong công tác phổ cập bơi.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ cập bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước lồng vào báo cáo công tác giáo dục thể chất hằng năm về Sở Giáo dục và Đào tạo, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục được giao hằng năm của đơn vị, đồng thời, vận động các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định từ các tổ chức, cá nhân.

Yêu cầu Lãnh đạo các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung trong kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vấn đề cần được tư vấn, hướng dẫn, các đơn vị liên hệ Phòng GDTrH-GDTX - Sở GDĐT Vĩnh Long, email: phonggdtrh@vinhlong.edu.vn; điện thoại: 02703.823376 để cùng trao đổi, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDTC – Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Sở VHTT&DL (để phối hợp);
- Sở LĐTB&XH (để phối hợp);
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh (để phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng CM-NV Sở (để thực hiện);
- Các Phòng GDĐT (để thực hiện);
- Các trường THPT, THCS&THPT, PT DTNT, NK NTTDTT (để thực hiện);
- Các TT GDNN-GDTX (để thực hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Văn Ngõn